Thời điểm tháng 6/2022

# Động đất Bản đồ cảnh báo nguy hiểm Quận Mizuho

0 500 1.000m
1:10.000

## Giải thích về bản đồ cảnh báo nguy hiểm động đất

- Bản đồ này thể hiện cường độ địa chấn được giả định và khả năng xảy ra hiện tượng đất hóa lỏng, v.v... ở các khu vực trong thành phố, dựa trên giả định thiệt hại của trận động đất xảy ra ở vùng lõm Nankai do thành phố công bố vào tháng 2/2014.
- Chúng tôi giả định trận động đất "cấp lớn nhất có thể xem xét đến mọi khả năng" là trận động đất trong một nghìn năm mới xảy ra một lần ở vùng lõm Nankai hoặc tần suất xảy ra thấp hơn, nhưng nếu xảy ra sẽ gây ra thiệt hại nghiêm trọng.

## Sơ tán đến địa điểm lánh nạn khẩn cấp được chỉ định

Trụ sở ứng phó thảm họa thành phố Nagoya - Trụ sở quận Mizuho (Tòa thị chính quận Mizuho)
**TEL/841-1521 (Tổng đài)**
**852-9212 ~ 7 (quay số trực tiếp)**
**FAX/851-3317**

## Cơ quan hành chính nhà nước và địa phương (Đóng dấu □)

- A Tòa thị chính quận Mizuho
- B Trạm cứu hỏa Mizuho
- C Trạm cứu hỏa Mizuho, văn phòng chi nhánh Horita
- D Đội cứu hỏa đặc biệt Quân đoàn 4
- E Văn phòng công trình công cộng Mizuho
- F Văn phòng kinh doanh Mizuho, Cục hệ thống cấp thoát nước

## Chú thích

- A — Địa điểm lánh nạn khẩn cấp được chỉ định (rung lắc do động đất, hỏa hoạn lớn) [Địa điểm lánh nạn diện rộng]
  Là địa điểm lánh nạn khẩn cấp được chỉ định khi xảy ra động đất, hỏa hoạn quy mô lớn, công viên, cây xanh, v.v... có không gian để bảo vệ người lánh nạn khỏi đám cháy lớn.
- a — Địa điểm lánh nạn khẩn cấp được chỉ định (rung lắc do động đất) [Địa điểm lánh nạn tạm thời]
  Là địa điểm lánh nạn khẩn cấp được chỉ định khi xảy ra động đất, nơi lánh nạn tạm thời để theo dõi tình hình.
- Trang thiết bị cấp nước khẩn cấp (vòi cấp nước thường trực, vòi cấp nước tạm thời)
  Trang thiết bị được xây dựng tại các địa điểm lánh nạn diện rộng, v.v..., và được thành lập bởi các doanh nghiệp tư nhân có ký kết hiệp định hỗ trợ và nhân viên cục cấp thoát nước khi xảy ra thảm họa.
- Trang thiết bị cấp nước khẩn cấp (vòi cấp nước ngầm)
  Trang thiết bị được xây dựng tại tất cả các trường tiểu học, trung học cơ sở công lập trong khu vực cấp nước, người lánh nạn phải tự mình thao tác để đảm bảo nguồn nước khi xảy ra thảm họa.
- Giếng dùng khi khẩn cấp khi xảy ra thảm họa (cơ sở kinh doanh)
  Là giếng có thể cung cấp cho người dân địa phương khi xảy ra thảm họa, trong số các giếng của các cơ sở kinh doanh, nhà máy, v.v..., với mục đích đảm bảo nguồn nước dùng cho sinh hoạt (không phải là nước uống) khi xảy ra động đất lớn.
- Khu vực cảnh báo (đặc biệt) thảm họa sạt lở đất
  Khu vực có nguy cơ xảy ra thảm họa sạt lở đất.
- Ranh giới khu vực / Ranh giới khu vực trường học (Ranh giới khu trường học là ước chừng. Vui lòng liên hệ với các tòa thị chính quận để biết chi tiết.)

* Vui lòng xem các loại bản đồ cảnh báo nguy hiểm của các quận để biết về việc có thể lánh nạn đến địa điểm lánh nạn khẩn cấp được chỉ định ở các quận khác hay không. Bản đồ cảnh báo nguy hiểm của tất cả các quận được đăng tải công khai trên trang web chính thức của thành phố Nagoya.

### Địa điểm lánh nạn khẩn cấp được chỉ định (rung lắc do động đất, hỏa hoạn lớn) [Địa điểm lánh nạn diện rộng]

| Ký hiệu | Tên cơ sở | Địa điểm lánh nạn khẩn cấp được chỉ định: Rung lắc do động đất | Địa điểm lánh nạn khẩn cấp được chỉ định: Hỏa hoạn quy mô lớn |
|---|---|---|---|
| A | Công viên Mizuho | ○ | ○ |
| B | Công viên Yatomi | ○ | ○ |
| C | Khoa Dược, Đại học Thành phố Nagoya | ○ | ○ |
| D | Xung quanh trường trung học phổ thông Zuiryo tỉnh Aichi | ○ | ○ |
| E | Không gian xanh Tempakugawa | ○ | ○ |
| Sân trường tiểu học, trung học cơ sở và một số trường trung học phổ thông, v.v... của thành phố (Trường trung học phổ thông Zuiryo, Trường trung học phổ thông Showa) * Các cơ sở thuộc địa điểm lánh nạn diện rộng có hỗ trợ ngay cả khi xảy ra hỏa hoạn quy mô lớn | | ○ | × |

### Giếng dùng khi khẩn cấp khi xảy ra thảm họa (cơ sở kinh doanh)

| Ký hiệu | Tên cơ sở |
|---|---|
| 1 | NGK SPARK PLUG CO.,LTD Nhà máy Nagoya |
| 2 | FUJI BAKING GROUP Co.,Ltd. |
| 3 | Kotobuki Kakoki Co.,Ltd. |
| 4 | Komeda Co.,LTD. |
| 5 | Zenshin Temple |
| 6 | Kawasumiyu |

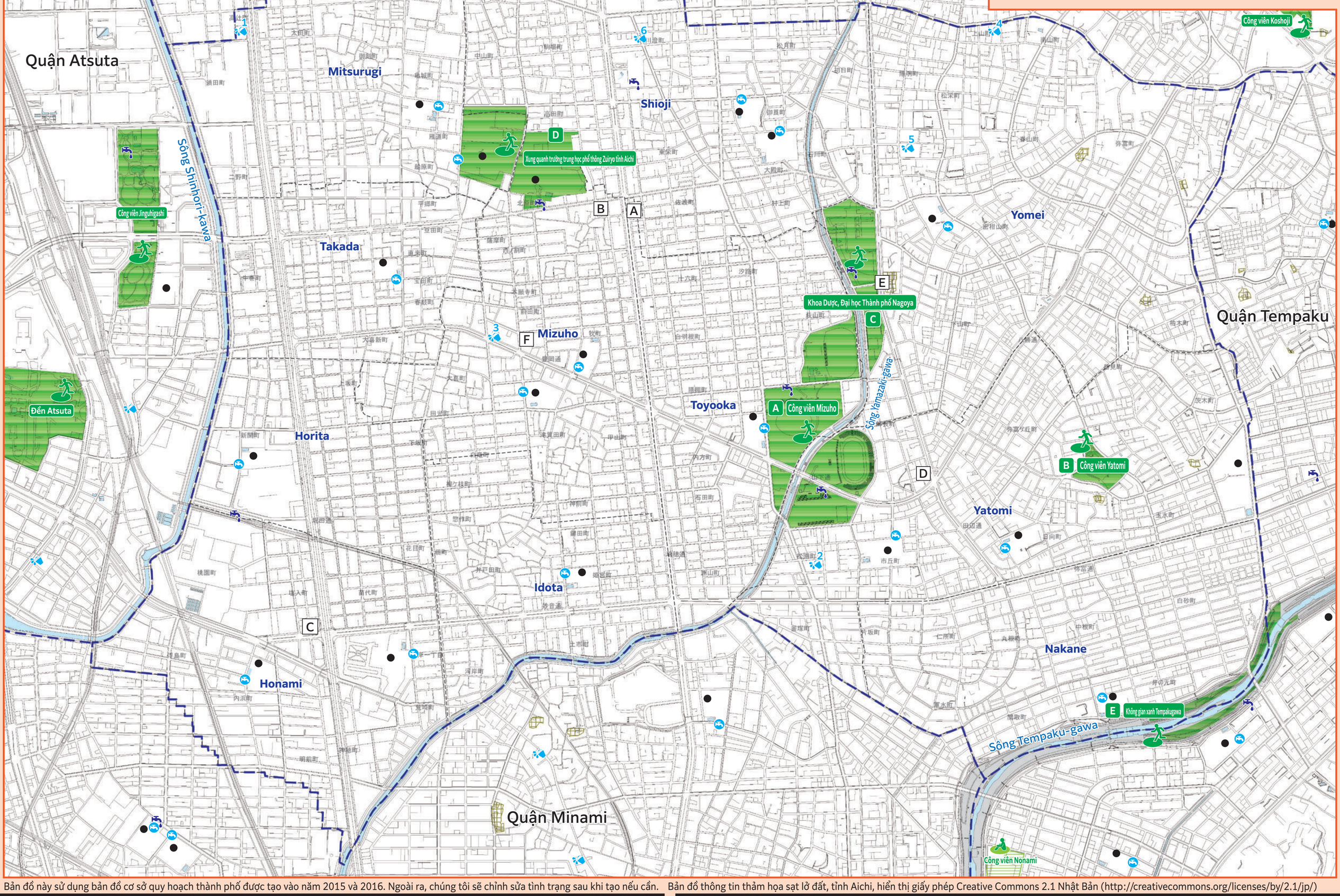


Bản đồ này sử dụng bản đồ cơ sở quy hoạch thành phố được tạo vào năm 2015 và 2016. Ngoài ra, chúng tôi sẽ chỉnh sửa tình trạng sau khi tạo nếu cần.

Bản đồ thông tin thảm họa sạt lở đất, tỉnh Aichi, hiển thị giấy phép Creative Commons 2.1 Nhật Bản (http://creativecommons.org/licenses/by/2.1/jp/)

## Cường độ địa chấn

0 500 1.000m
1:20.000

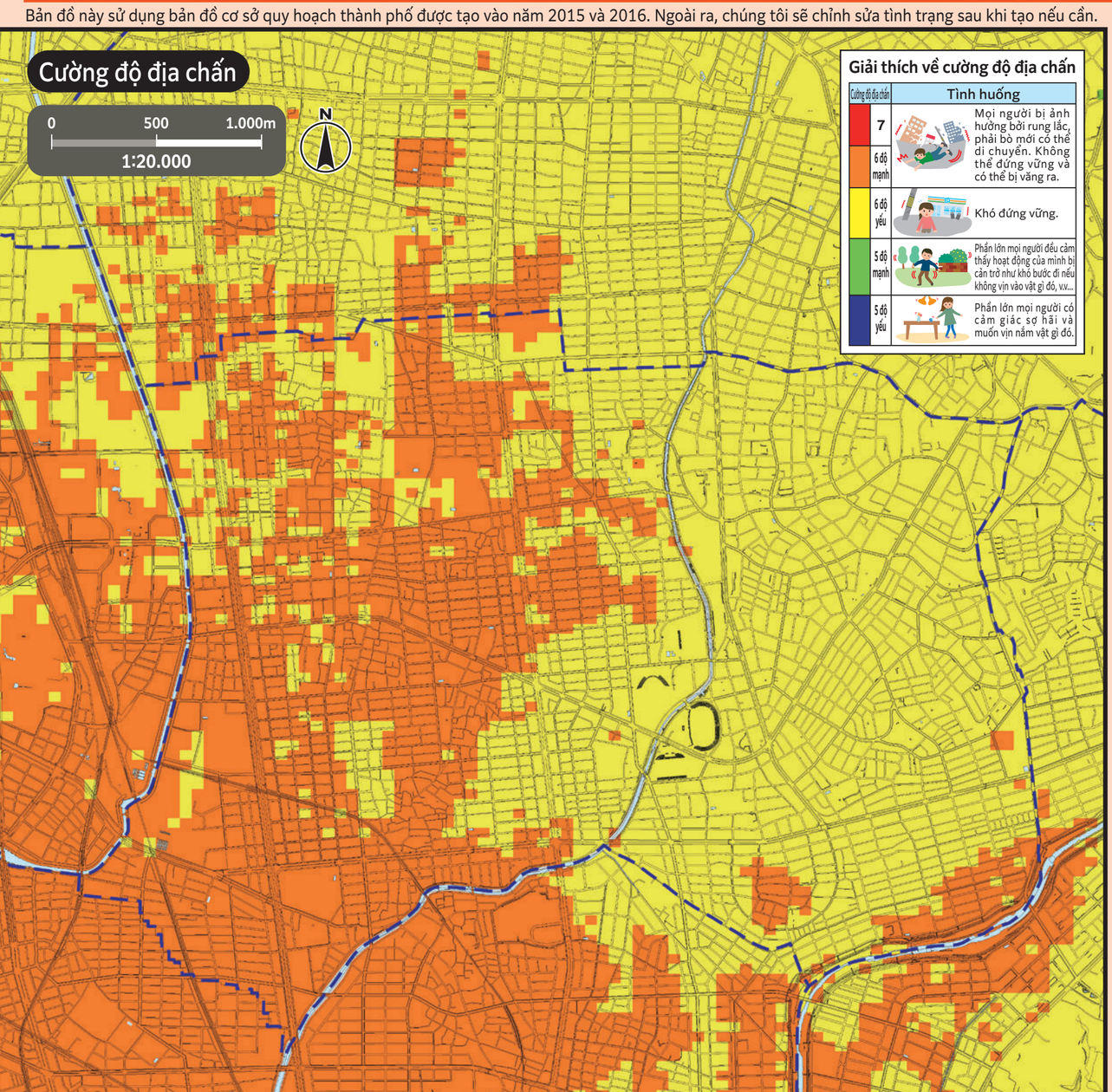

### Giải thích về cường độ địa chấn

| Cường độ địa chấn | Tình huống |
|---|---|
| 7 | Mọi người bị ảnh hưởng bởi rung lắc, phải bò mới có thể di chuyển. Không thể đứng vững và có thể bị văng ra. |
| 6 độ mạnh | |
| 6 độ yếu | Khó đứng vững. |
| 5 độ mạnh | Phần lớn mọi người đều cảm thấy hoạt động của mình bị cản trở như khó bước đi nếu không vịn vào vật gì đó, v.v... |
| 5 độ yếu | Phần lớn mọi người có cảm giác sợ hãi và muốn vịn nắm vật gì đó. |

## Đất hóa lỏng

0 500 1.000m
1:20.000

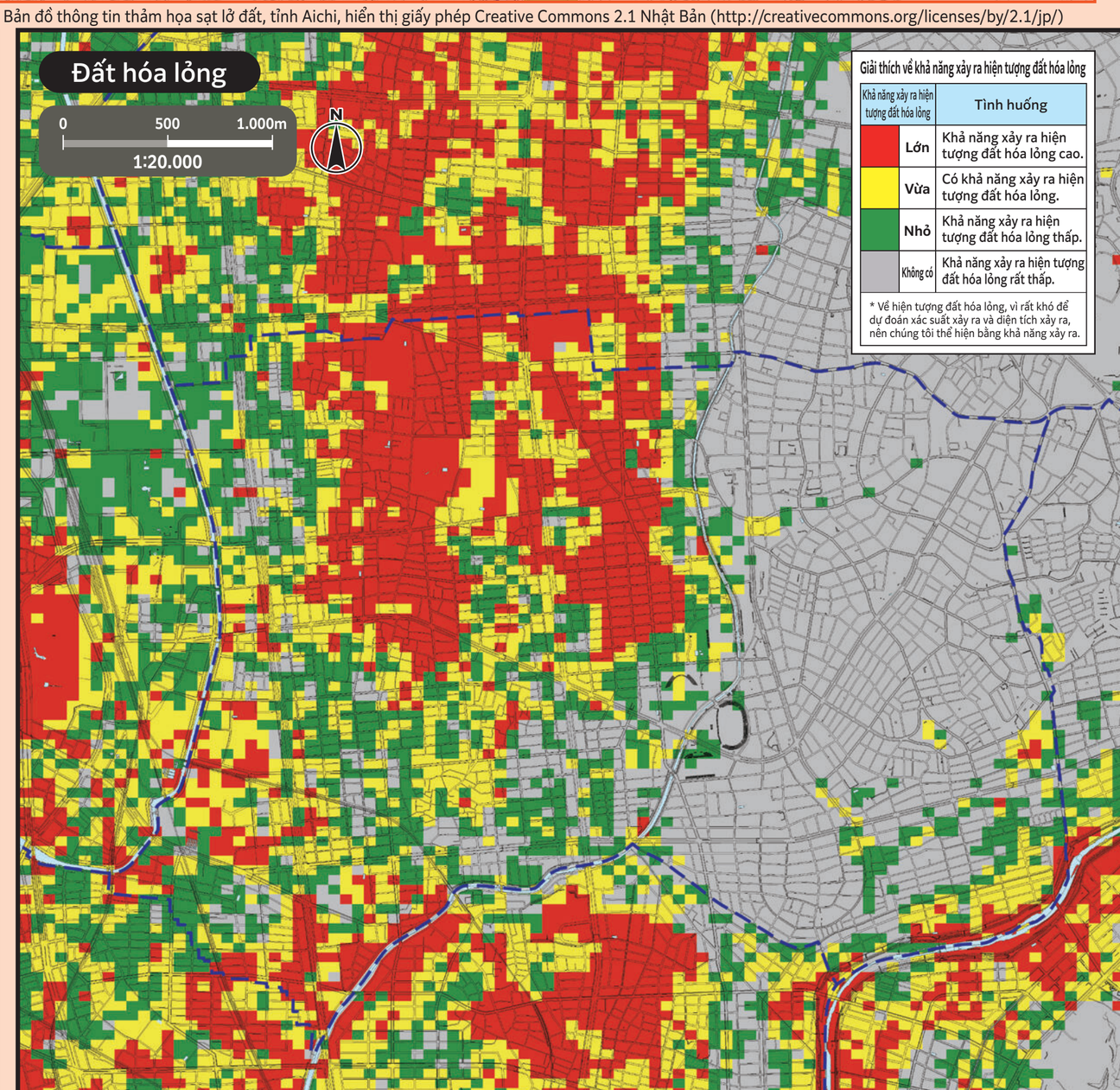

### Giải thích về khả năng xảy ra hiện tượng đất hóa lỏng

| Khả năng xảy ra hiện tượng đất hóa lỏng | Tình huống |
|---|---|
| Lớn | Khả năng xảy ra hiện tượng đất hóa lỏng cao. |
| Vừa | Có khả năng xảy ra hiện tượng đất hóa lỏng. |
| Nhỏ | Khả năng xảy ra hiện tượng đất hóa lỏng thấp. |
| Không có | Khả năng xảy ra hiện tượng đất hóa lỏng rất thấp. |

* Về hiện tượng đất hóa lỏng, vì rất khó để dự đoán xác suất xảy ra và diện tích xảy ra, nên chúng tôi thể hiện bằng khả năng xảy ra.